|  |  |
| --- | --- |
| Trường: THCS Hải PhúcTổ: Khoa học tự nhiên |  Họ và tên giáo viên: Phạm Thị Ngọc |

**Tiết 9:** **KIỂM TRA GIỮA KỲ**

**(Thực hiện theo kế hoạch nhà trường)**

Ngày soạn: 22/10/2022 Tuần 9

Ngày dạy: 4/11/2022 Tiết 10

 **Ký duyệt**: …………………..

**CHỦ ĐỀ 3: XÂY DỰNG TÌNH BẠN, TÌNH THẦY TRÒ**

 **Nhiệm vụ 1: Khám phá cách thiết lập và mở rộng quan hệ bạn bè**

 **Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu cách thiết lập mối quan hệ với thầy cô**

 **Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu các bước giải quyết vấn đề trong mối quan hệ với bạn bè.**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức**

Sau chủ đề này, HS cần:

- Thiết lập và giữ gìn được tình bạn, tình thầy trò.

- Xác định và giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè

- Tự tin thế hiện một số khả năng, sở thích khác của bản thân.

**2. Năng lực**

**- Năng lực chung:**

+ Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**- Năng lực riêng:**

+ Thể hiện được chính kiến khi phản biện, bình luận về các hiện tượng xã hội và giải quyết mâu thuẫn.

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống.

**3. Phẩm chất**: Nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Giáo viên:**

- Chuẩn bị đồ dùng học tập: Nam châm bảng từ, in sẵn các phương án lựa chọn để HS gắn lên bảng, giấy nhớ các màu (hoạt động 7), giấy A0 hoặc A1, bút dạ các màu, băng dính.

- Chuẩn bị các bài hát về chủ đề tình thầy trò, tình bạn.

- Quả bóng.

- Các bảng khảo sát.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

**2. Học sinh:**

- Đồ dùng học tập

- Chuẩn bị trước các nhiệm vụ trong SGK.

- Thẻ màu.

- Bút viết, bút màu, giấy A4, kéo, keo dính.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. Ổn định tổ chức : Kiểm tra sĩ số lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ: Kiểm tra sự chuẩn bị bài của HS.**

 **3. Bài mới:**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu (8 phút)**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS hứng thú với chủ đề, hiểu được sự cần thiết của chủ để này đối vớí bân thân và chỉ rõ được những việc cần làm trong chủ đề để đạt được mục tiêu.

**b. Nội dung:** GV cho HS nghe bài hát “Nhớ ơn thầy cô và Tình bạn diệu kỳ”. Mỗi bài hát GV mở cho HS nghe 1 lượt.

**c. Sản phẩm:** Cảm xúc của HS sau khi nghe bài hát; thái độ của HS đối với chủ đề môn học.

**d. Tổ chức thực hiện:** GV cho HS nghe bài hát “Nhớ ơn thầy cô và Tình bạn diệu kỳ”.

? Nêu cảm xúc của em khi nghe 2 bài hát trên?

HS- trả lời theo cảm xúc của mình (Kính trọng và biết ơn thầy cô, yêu quý và trân trọng tình bạn)

**GV giới thiệu vào bài:** Chúng ta vừa được nghe các bạn nói nên suy nghĩ và cảm nhận của mình sau khi nghe 2 bài hát có chủ đề về thầy cô và tình bạn. Vậy để có được mối quan hệ tốt đẹp và gần gũi với thầy cô giáo, với bạn bè của mình thì chúng ta cần phải làm những điều gì. Hôm nay cô trò chúng ta sẽ cùng nhau khám phá những điều thú vị khi thiết lập được mối quan hệ với thầy cô và bạn bè qua chủ đề này nhé!

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (30 phút)**

**- Nhiệm vụ 1: Khám phá cách thiết lập và mở rộng quan hệ bạn bè.**

**- Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu các cách thiết lập quan hệ với thầy cô**

**- Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu cách giải quyết trong mối quan hệ bạn bè**

**2.1. Nhiệm vụ 1: Khám phá cách thiết lập và mở rộng quan hệ bạn bè**

**a. Mục tiêu:**

Giúp HS ý thức được tầm quan trọng của việc chủ động tạo dựng và mở rộng mối quan hệ bạn bè, biết lên kế hoạch cụ thể để cải thiện và mở rộng mối quan hệ bạn bè hiện có.

**b. Nội dung:**

- Tìm hiểu những cách làm quen với bạn mới

- HS chia sẻ những lần mình làm quen với bạn bè như thế nào.

**c. Sản phẩm: C**âu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG BÀI HỌC** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**- GV tổ chức trò chơi: “Biệt danh của tôi “ thành 4 nhóm. GV phổ biến luật chơi: GV có 1 bông hoa.Hoa chuyển đến ai người đó sẽ mỉm cười và giới thiệu bản thân bằng một tính từ bắt đầu bằng chữ cái đầu trong tên của mình.Ví dụ: Bạn Lan nói “Chào các bạn, mình là Lan “lung linh”. Mình thích đọc truyện tranh và chơi cờ vua rất giỏi. Mình rất vui được làm quen với các bạn”. Sau đó, Lan chuyển hoa đến bạn mà mình muốn làm quen. Bạn nhận được nếu tên là Thanh sẽ mỉm cười và nói: Chào Lan “lung linh”; mình là Thanh “thành thật”. Mình thích đi biển và rất giỏi nhớ lời các đoạn quảng cáo. Mình rất vui được làm quen với bạn. Nói xong, Thanh tiếp tục chuyển hoa đến bạn khác…- GV yêu cầu HS đọc cách làm quen bạn mới của M. Ở phần 1, nhiệm vụ I, trang 25 SGK,-GV mời một vài HS chia sẻ cách là quen của mình với các bạn khi vào trường THCS**Bước 2: HS** **thực hiện nhiệm vụ học tập**+ HS dựa vào hiểu biết kết hợp đọc sgk và thực hiện yêu cầu.+ GV theo dõi, hồ trợ HS nếu cần thiết.**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**+ GV gọi HS trả lời. HS khác nhận xét và bổ sung+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá+ GV giới thiệu một số cách làm quen khác và yêu cầu HS thực hành theo nhóm 4-5 hs**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức+ HS ghi bài. | 1. **Nhiệm vụ 1: Khám phá cách thiết lập và mở rộng quan hệ bạn bè.**

- Một sô cách làm quen và mở rộng quan hệ bạn bè:+ Chủ động giới thiệu bản thân mình và hỏi tên bạn.+ Khen một món đồ của bạn.+ Khẳng định trông bạn quen và hình như đã gặp ở đâu đó.+ Rú bạn cùng tham gia một trò chơi hoặc một môn thê thao.+ Hỏi bạn về một bộ phim nổi tiếng gần đây.+ Tìm hiêu sở thích và cùng nhau thực hiện. |

**2.2. Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu các cách thiết lập quan hệ với thầy cô**

**a. Mục tiêu:**

Giúp HS xác định được thời điếm, hình thức thích hợp để giao tiếp với thầy cô, bước đầu chủ động xây dựng mối quan hệ với thầy cô.

**b. Nội dung:**

- Tìm hiếu hình thức và cách thức giao tiếp với thầy cô

- Thể hiện lại những trải nghiệm của HS khi giao tiếp với thầy cô.

**c. Sản phẩm:**

Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG BÀI HỌC** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**- GV yêu cầu HS đọc tình huống trong SGK/trang 25(HS đọc)- GV hỏi: Khi có việc cần gặp thầy cô em thường gặp vào lúc nào? Trao đổi trực tiếp hay gián tiếp?- GV thực hiện ví dụ mẫu về gọi điện thoại cho thầy cô: “Em chào cô ạ. Em gọi vào giờ này có phiền cô không ạ? Thưa cô, em là A. học sinh lớp 6B, Em có phần chưa hiếu về bài học sáng nay, Em có thế gọi điện hỏi cô lúc nào thì phù hợp ạ?”- GV trao đổi với HS về phần giao tiếp mẫu, chỉ ra hình thức, nội dung, thời diêm và thái độ khi giao tiếp mà GV vừa thực hiện.- GV yêu cầu HS làm việc theo cặp đôi. Mỗi bạn nghĩ ra nội dung mình muốn hỏi, lựa chọn thời điểm và hình thức giao tiếp. Sau đó, thực hành giao tiếp mỗi người 2 lượt: Một lượt nói và một lượt nghe.**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**+ HS dựa vào hiểu biết kết hợp đọc sgk và thực hiện yêu cầu.+ GV theo dõi, hồ trợ HS nếu cần thiết.**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**+ GV gọi HS trả lời. HS khác nhận xét và bổ sung+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức+ HS ghi bài. | **II. Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu cách thiết lập mối quan hệ với thầy cô.**-Hình thức trao đổi với thây cô:+ Gặp trực tiếp+ Gọi điện+ Nhắn tin+ Gửi thư điện tử-Cách thức giao tiếp: Chào hỏi lề phép, giới thiệu bản thân và nói rõ ràng, cụ thê điều mình cần.-Thời điềm: đầu giờ, giờ tan học, giờ nghỉ trưa, buổi tối,-HS thực hành giao tiếp với thầy cô theo mẫu. |

**2.3. Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu cách giải quyết trong mối quan hệ bạn bè**

 **a. Mục tiêu:**

HS bình tĩnh, bước đầu biết cách phát hiện vấn đề cá nhân gặp phải trong mối quan hệ bạn bè và tìm cách giải quyết.

**b. Nội dung:**

**-** HS chỉ ra các bước giải quyết vấn đề

- Liên hệ trải nghiệm của HS

**c. Sản phẩm:**

Câu trả lời của HS.

**d.** **Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG BÀI HỌC** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**-GV yêu cầu HS đọc các bước giải quyết vấn đề ở ý 1, nhiệm vụ 3 SGK trang 26 để biết cách giải quyết các tình huống-GV gọi một số HS nói lại ví dụ mình hoạ từng bước trong SGK-GV cho HS thảo luận theo 6 nhóm, yêu cầu lựa chọn một vấn đe của bạn trong nhóm, HS chia sẻ về cách giải quyết, phân tích các bước giải quyết vấn đế đã được vận dụng.**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**+ HS dựa vào hiếu biết kết hợp đọc sgk và thực hiện yêu cầu+ GV theo dõi, hồ trợ HS nếu cần thiết.**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**+ GV gọi HS trả lời. HS khác nhận xét và bổ sung+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức+ HS ghi bài. | **III.Tìm hiểu các bước giải quyết vấn đề trong mối quan hệ bạn bè**-Các bước giải quyết vấn đề trong mối quan hệ với bạn bè:+ Bước 1: Xác định vấn đề cần giải quyết+ Bước 2: Xác định nguyên nhân và hệ quả của vấn đề+ Bước 3: Lựa chọn và thực hiện phương pháp cho vấn đề+ Bước 4: Đánh giá hiệu quả phương pháp=> Trong thực tế, chúng ta thấy 4 bước này lướt qua rất nhanh nên thường không để ý. Việc luôn tư duy đây đủ sẽ giúp chúng ta giải quyết vấn đề chắc chắn và đúng hướng |

**3. Hoạt động 3: Vận dụng** (thời gian: 5 phút)

a. Mục tiêu: Giúp HS vận dụng các kiến thức vừa tiếp nhận vào việc thực hành kĩ năng sống của bản thân đề để đạt được mục tiêu mà chủ đề đặt ra.

b. Nội dung: GV cho HS thực hiện một số yêu cầu giúp HS vận dụng kiến thức chủ đề vừa học vào cuộc sống

Ví dụ: Khi đến tham quan tại một ngôi trường mới. Em muốn biết ngôi trường đó năm học này có bao nhiêu lớp 6 thì em sẽ làm quen và hỏi bạn như thế nào?

c. Sản phẩm: HS tự tin xử lý tình huống

d. Tổ chức thực hiện: GV đưa ra một vài tình huống thực tiễn cuộc sống để HS xử lý tình huống.

**4. Hoạt động 4: Củng cố dặn dò** (thời gian: 2 phút)

- GV yêu cầu HS xem trước nhiệm vụ 4,5,6 trong SGK.

**Tuần 10**

**Tiết 11**

**Nhiệm vụ 4: Giữ gìn mối quan hệ với bạn bè, thầy cô**

**Nhiệm vụ 5: Phát triển kĩ năng tạo thiện cảm trong giao tiếp**

1. **Mục tiêu:**

**-** Giúp HS rèn luyện kĩ năng giữ gìn và phát triển mối quan hệ với bạn bè, thầy cô. Từ đó, thể hiện sự trân trọng tình cảm với bạn bè, thầy cô qua việc làm, hành động cụ thể.

**b. Nội dung:**

 -Tổ chức trò chơi: Làm theo lời hát

* Khảo sát các cách giừ gìn mối quan hệ với bạn bè, thầy cô.

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS

- Học sinh hứng thú tham gia trò chơi

**d. Tổ chức thực hiện.**

**Nhiệm vụ 4: Giữ gìn mối quan hệ với bạn bè, thầy cô**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG BÀI HỌC** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập*** GV phổ biến cách chơi:
* **Nhiệm vụ 1: Tổ chức trò chơi: “Làm theo lời bài hát”**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập*** GV phổ biến luật chơi: HS hát và làm theo lời bài hát: “Cầm tay nhau đi, xem ai có giận hờn gì. Cầm tay nhau đi, xem ai có giận hờn chi. Mình là anh em, có chi đâu mà giận hờn. Cầm tay nhau đi hãy cầm cái tay nhau đi”.
* GV lần lượt thay thế động từ **cầm tay** bằng các hành động khác như: hỏi han, khoác vai,.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**- HS tham gia trò chơi.**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS chơi theo hiệu lệnh.**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**- GV nhận xét đánh giá thái độ của HS khi tham gia trò chơi, kết luận.**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập*** GV yêu cầu HS mở SBT; xem lại nhiệm vụ 4 đã thực hiện ở nhà. GV cho HS bổ sung thêm những cách giữ gìn mối quan hệ với bạn bè, thầy cô của mình.
* GV tổ chức cho HS thực hành một số cách để giữ gìn mối quan hệ với bạn bè, thấy cô.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập*** HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 5 phút.
* GV quan sát HS thảo luận, hồ trợ HS khi cần.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**Đại diện các HS trình bày kết quả thảo luận của mình.* GV và HS khác có thể đặt câu hỏi choHS trình bày

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**GV nhận xét, kết luận | **Hoạt động1: Tổ chức trò chơi: Làm theo hiệu lệnh*** **Hoạt động 2: Khảo sát các cách giữ gìn mối quan hệ với bạn bè, thầy cô**
 |

**Nhiệm vụ 5: Phát triên kĩ năng tạo thiện cảm trong giao tiêp**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS rèn kĩ năng thiện cảm với người giao tiếp qua việc sử dụng lời nói, cử chỉ, ánh mắt, khơi gợi ý tưởng cho nội dung giao tiếp phát triển. Qua đó, giúp HS hình thành kĩ năng lắng nghe, kĩ năng phản hồi và kĩ năng phát triển câu chuyện trong giao tiếp. Từ đó sẽ xây dựng được những mối quan hệ tốt đẹp được mọi người quý mến, tin tưởng, tạo tiền đề để các em dễ thành công trong cuộc sống.

**b. Nội dung:**

* Lưu ý về kĩ năng lắng nghe, phản hồi và đặt câu hỏi gợi mở
* Thực hành kĩ năng lắng nghe, phản hồi và đặt câu hỏi gợi mở
* Thảo luận về kĩ năng nghe

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**d.Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG BÀI HỌC** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập*** GV nhấn mạnh về tầm quan trọng của việc tạo thiện cảm trong quá trình giao tiếp với thầy cô và bạn bè. Bên cạnh sự chân thành, cần một số kĩ năng thế hiện tình cảm với người đối diện khi giao tiếp.
* GV gọi lần lượt 3 HS đọc các mục 1, 2, 3 trong nhiệm vụ 5, trang 27, 28 SGK.

GV tạo 3 nhóm HS, yêu cầu HS đứng về nhóm, và yêu cầu nhóm thảo luận và cử đại diện các bạn số 1, 2, 3 trong nhóm mình thực hiện- Hoạt động này được thực hiện theo cách bốc thăm theo chủ đề các nhóm thảo luận trong vòng và thực hiện+ Số 1 là người kể+ Số 2 là người nghe+ Số 3 là người quan sát- Các nhóm bốc thăm các chủ đề**Chủ đề 1:****-** Người kể: về một niềm vui, một kỉ niệm đáng nhớ- Người nghe: Người nghe thể hiện sự không chú tâm, lơ đãng, làm việc riêng, không đe ý đến câu chuyện của người nói- Người quan sát Quan sát thái độ người nghe và người nói. Đưa ra suy nghĩ của bản thân khi thấy hai bạn nói chuyện**Chủ đề 2**- Người kể: Kể về nồi sợ hãi của bản thân- Người nghe: Người nghe thể hiện nghe nhưng cứ nghe được một câu thì đã đưa ra lời khuyên hoặc phủ nhận ý kiến của người nói, can thiệp quá nhiều vài quá trình người nói trình bày- Người quan sát: Quan sát thái độ người nghe và người nói. Đưa ra suy nghĩ của bản thân khi thấu hai bạn nói chuyện**Chủ đề 3**- Người kể chuyện: Kể về kế hoạch nghỉ hè, nghỉ tết- Người nghe Người nghe thế hiện lắng nghe chuẩn mực; ánh mắt chú tâm vào người nói, gương mặt biếu cảm theo người nói, gật đầu đồng ý; thinh thoảng hỏi thêm hoặc nói câu cảm thán thể hiện sự đồng cảm thấu hiểu.- Người quan sát: Quan sát thái độ người nghe và người nói. Đưa ra suy nghĩ của bản thân khi thấy hai bạn nói chuyện- GV trao đổi với HS về từng lượt sắm vai với 2 câu hỏi:- Người nói chuyện cảm thấy thế nào khi người nghe như vậy?- Người quan sát khi hai bạn nói chuyện với nhau như vậy có suy nghĩ gì?**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập*** HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 5 phút.
* GV quan sát HS thảo luận, hồ trợ HS khi cần.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận*** GV gọi một số HS ở các nhóm phát biếu.
* GV và HS khác có thê đặt câu hỏi cho HS trình bày

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**GV nhận xét, kết luận. | **Hoạt động 1****Thực hành kĩ năng lắng nghe, phản hồi.** |

**Tuần 11**

**Tiết 12**

**- Nhiệm vụ 6: Xác định một số vấn đề thường xảy ra trong mối quan hệ của em ở trường**

**- Nhiệm vụ 7: Giải quyết vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ bạn bè**

**I. MỤC TIÊU**

1. **Kiến thức**

Sau chủ đề này, HS cần:

* Thiết lập và giừ gìn được tình bạn, tình thầy trò.
* Xác định và giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè,
1. **Năng lực:**
* ***Năng lực chung:*** học sinh có thể:

+ Chủ động,tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong cuộc sống,bình tĩnh trước những thay đổi bất ngờ của hoàn cảnh,nhận ra và điều chỉnh những sai sót ,hạn chế của bản thân khi được bạn bè góp ý.

+Biết cách thiết lập và duy trì ,phát triển mối quan hệ với bạn bè,biết lắng nghe và có phản hồi tích cực trong giao tiếp,nhận biết được ngữ cảnh giao tiếp và đặc điểm ,thái độ của đối tượng giao tiếp.

+Biết phân tích tình huống ,phát hiện và nêu được tình huống có vấn đề trong mối quan hệ với bạn bè.

* ***Năng lực riêng:***

+ Thế hiện được chính kiến khi phản biện, bình luận về các hiện tượng xã hội và giải quyết mâu thuần.

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống gjao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Thế hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống,

1. **Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. **Chuẩn bị của GV:**
* Chuân bị đồ dùng học tập: nam châm bảng từ, in sằn các phương án lựa chọn để HS gắn lên bảng, giấy nhớ các màu (hoạt động 7), giấy A4, bút dạ các màu, băng dính.
* Chuẩn bị các bài hát về chủ đế tình thầy trò, tình bạn.
* Máy tính ,tivi .giáo án .sách giáo khoa,sách giáo viên.
* Tranh sgk
1. **Chuẩn bị của HS:**
* Đồ dùng học tập
* Chuân bị trước các nhiệm vụ trong SGK.
* Bút viết, bút màu, giấy A4 , keo dính.

**III.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Hoạt động 1 -Nhiệm vụ 6(8’): Xác định một số vấn đề thường xảy ra trong mối quan hệ của em ở trường**

1. **Mục tiêu:** giúp HS nhận ra các vấn đề tiêu cực HS đang phải đối mặt ở độ tuổi học đường, HS được chia sẻ đế giải toả những khúc mắc và biết xử lí một số tình huống điển hình trong môi trường lớp học
2. **Nội dung:**
* Xác định vấn đề học sinh lớp 6 thường gặp phải
* Quan sát tranh và dự đoán
1. **Sản phẩm:** Kết quả của HS
2. **Tổ chức thực hiện:**